

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2020/HS-ST
Ngày 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU – TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hữu Tài

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Kim Thành
2. Ông Nguyễn Văn Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường UBND xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Thị T, sinh năm: 1994, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: ấp H, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn C và bà Lê Thị B; Chồng Phan Vy B (chết); Có một người con sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 26-3-2020 bị Công an xã B, huyện G xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25-7-2020, đến ngày 03-8-2020 bị tạm giam cho đến nay.(có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Văn C, sinh năm: 1957 và bà Lê Thị B, sinh năm: 1960.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh.(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy từ giữa năm 2015. Khoảng 17 giờ ngày 24-7-2020, bị cáo điều khiển xe mô tô 70M1-7355 đến khu vực ngã tư A thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, gặp người tên M không rõ lý lịch mua ma túy đá giá 3.200.000 đồng, rồi đem về nhà tại ấp h, xã B, huyện G, cất giấu để sử dụng. Đến 20 giờ ngày 25/7/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô 70M1-7355 đem theo 01 bìch ma túy đến ngã ba B để uống cà phê và sử dụng thì bị Công an huyện G bắt quả tang cùng vật chứng 01 bìch ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu, 01 đầu khóa bóp có viền màu xanh lục bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M1).

Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, Công an huyện G thu giữ 02 bìch nylon màu trắng hàn kín 03 đầu, 01 đầu khóa bóp có màu xanh lục, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được thu trong ngăn tủ quần áo bên trong phòng ngủ của bị cáo (Ký hiệu M2).

Tại Kết luận giám định số 1075 ngày 28-7-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 bìch nylon màu trắng được hàn kín 03 đầu, 01 đầu khóa bóp có viền màu xanh lục (Ký hiệu M1, M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,5704 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 103/CT-VKSGD ngày 01 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thị T mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông C và bà B trình bày bị cáo sử dụng xe của ông bà mua ma túy về sử dụng ông bà không biết nên ông bà yêu cầu được nhận lại xe.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 24-7-2020, bị cáo điều khiển xe mô tô 70M1-7355 đến khu vực ngã tư A thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, gặp người tên M không rõ lý lịch mua ma túy đá giá 3.200.000 đồng, đem về nhà cất giấu để sử dụng. Đến 20 giờ ngày 25-7-2020, bị cáo điều khiển xe mô tô 70M1-7355 đem theo 01 bìch ma túy đến ngã ba B để uống cà phê và sử dụng thì bị Công an huyện G bắt quả tang và thu giữ chất ma túy có tên gọi Methamphetamine, khối lượng 3,5704 gam. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo biết việc tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không tuân thủ. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có cha là ông Phan Văn C được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1075/KL-KTHS (gói M1, M2) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Lê Nhựt N (còn lại 3,0434gam Methamphetamine) là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu MOBELL M118, số thuê bao 0971570352, số IMEL 1: 810211600126752, số IMEL 2: 810212600126750, màu đen, viên đỏ của bị cáo dùng liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Future Trung Quốc, màu đen biển số 70M1-7355, số máy: VMT1P52FMH-A*021004*, số khung: RMTWCHY70003604 là tài sản thuộc sở hữu của ông C và bà B, khi bị cáo sử dụng xe mua ma túy về sử dụng ông C và bà B không biết nên tuyên trả cho ông C và bà B là có căn cứ.

Đối với 01 cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, 04 đoạn ống hút bằng nhựa, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 ly nhựa đã qua sử dụng là vật chứng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Phan Thị T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25-7-2020.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1075/KL-KTHS (gói M1, M2) có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý Lê Nhựt N (còn lại 3,0434gam Methamphetamine); 01 cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, 04 đoạn ống hút bằng nhựa, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 ly nhựa đã qua sử dụng.

Tuyên trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu MOBELL M118, số thuê bao 0971570352, số IMEL 1: 810211600126752, số IMEL 2: 810212600126750, màu đen, viền đỏ.

Truyền trả cho ông C và bà B 01 xe mô tô hiệu Future Trung Quốc, màu đen biển số 70M1-7355, số máy: VMT1P52FMH-A*021004*, số khung: RMTWCHY70003604.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CQCSĐT CA huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Gò Dầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Tài

